

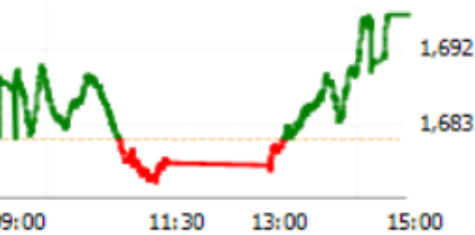


BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Thứ Năm, 04 Tháng Chín 2025

Dữ liệu thị trường ngày 04/09/2025

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1.696,29	283,99
Thay đổi (điểm)	14,99	1,29
Thay đổi (%)	0,89	0,46
KLGD (triệu cp)	1.371	114
GTGD (tỷ đồng)	39.593	2.812
NDT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	-751 (tỷ đồng)	
HNX	-39 (tỷ đồng)	
UPCOM	-27 (tỷ đồng)	
VN-Index		



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

Ảnh hưởng tích cực:

VCB, HPG, VPB, FPT, LPB ...

Ảnh hưởng tiêu cực:

VHM, MBB, VJC, SHB, GEX ...

CỔ PHIẾU THÉP DẪN SÓNG, THỊ TRƯỜNG TIẾP TỤC TĂNG

Chuyển động thị trường và dự báo:

Chỉ số VNIndex nỗ lực duy trì mốc tham chiếu dù bị bán mạnh trong hầu hết thời gian giao dịch, thanh khoản sụt giảm làm cho giao dịch kém sôi động, lực cầu tích cực xuất hiện vào phiên chiều đem lại sự sôi động cho thị trường. Chỉ số VNIndex tiếp tục duy trì trên vùng đỉnh lịch sử, đóng cửa tăng 14,99 điểm (+0,89%) đạt 1.696,29 điểm, mức tăng không nhiều nhưng đem lại kỳ vọng thị trường tiếp tục bứt phá. Số lượng mã chứng khoán tăng giá nhiều áp đảo số mã giảm giá, đặc biệt ở nhóm VN30 xu hướng tăng đã trở lại dù cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn chịu áp lực bán đáng kể từ khối ngoại. Giao dịch nổi bật trong phiên là nhóm cổ phiếu thép, với nhiều mã có mức tăng gần hết biên độ, làm động lực dẫn dắt thị trường. Nhóm cổ phiếu đầu ngành ngân hàng và bất động sản đã có sự phục hồi khả quan, có lực cầu tham gia tích cực, có thể trở thành hướng đi mới của dòng tiền. Cổ phiếu chứng khoán và bán lẻ cũng kết thúc nhịp điều chỉnh và có mức tăng khá.

Thanh khoản ở mức trung bình, giao dịch qua sàn HOSE đạt giá trị gần bốn mươi ngàn tỷ đồng. Nhà đầu tư nước ngoài đã giảm mức độ bán ròng, trong đó đảo chiều từ bán ròng sang mua ròng mạnh cổ phiếu HPG. Bên mua ròng có các mã tiêu biểu như MSB, FPT, NKG; bên bán ròng chủ yếu ở những mã VPB, VHM, MSN, MWG.

VNindex đã thoát ly trạng thái giằng co và có thể tiếp tục xác lập đỉnh mới, nhà đầu tư sẽ đánh giá thị trường với kỳ vọng về câu chuyện năng lượng, dự báo tăng trưởng nửa cuối năm, quan tâm nhóm cổ phiếu bất động sản, chứng khoán và ngân hàng.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: DIG, NLG, VCB, DCM, SSI, VIX.



Danh sách khuyến nghị tháng 08.2025

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
PVD	25.100	21.900
DXG	23.500	20.500
MWG	79.000	69.200
DPG	50.500	43.500
DCM	45.500	39.500
HDG	30.500	26.800
NT2	23.900	20.800

Danh sách công bố ngày 08/08/2025, VikkibankS.vn



VikkiBankS
(028) 7100 0001
vikkibanks.vn
cskh@vikkibanks.vn

Hotline
1900 2273

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 08.2025 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
PVD	Lợi nhuận Q2.2025 tăng mạnh 57% so với quý trước và 76% so với cùng kỳ. Biên lợi nhuận gộp cải thiện nhờ không có các chi phí kiểm tra giàn khoan. Doanh thu Dịch vụ khoan hồi phục từ mức nền thấp của quý 1 do cải thiện hiệu suất giàn, trong khi mảng Dịch vụ kỹ thuật giếng khoan tăng trưởng 70% so với cùng kỳ và 67% so với quý trước nhờ nhu cầu nội địa tăng mạnh. Giàn khoan PVD III dự kiến vận hành sớm vào tháng 8 giúp tăng công suất giàn khoan. Trong khi giàn PVD I dự kiến đưa về VN, điều này giúp cho hoạt động của PVD mạnh hơn tại thị trường trong nước.	08/08/2025	23.000	25.100	21.900	9,1%
DXG	Dự án The Privé của DXG đã hoàn thành móng và sẵn sàng cho việc mở bán. Dự kiến ngày 20/8 DXG sẽ mở bán đợt đầu của dự án này. Kết quả kinh doanh quý 2 của DXG tăng trưởng được đóng góp bởi dự án Gem Sky World.	08/08/2025	21.400	23.500	20.500	9,8%
MWG	Tổng Doanh thu của MWG Q2.2025 tăng trưởng 10% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế (trừ cổ đông thiểu số) tăng 41% so với cùng kỳ và đạt mức 1.648 tỷ đồng, là quý có kết quả kinh doanh cao nhất tính theo quý, kể từ khi niêm yết. Tăng trưởng của doanh thu đến từ mảng TGDĐ&ĐMX tăng trưởng 24% và 4% so với cùng kỳ, dù có ít hơn 200 cửa hàng, Doanh thu BHX tăng 12% so với cùng kỳ. Trong nửa đầu năm, số lượng cửa hàng BHX tăng 414 cửa hàng. Kết quả tăng trưởng lợi nhuận đến từ các hoạt động giảm chi phí một cách hiệu quả, trong khi các mảng khác duy trì tăng trưởng.	08/08/2025	72.000	79.000	69.200	9,7%
DPG	Quý 2, doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt tăng trưởng 19% và 31% so với cùng kỳ. Mức tăng trưởng của doanh thu đến từ mảng thủy điện và xây dựng, trong khi bù đắp cho mảng bất động sản giảm mạnh. Kỳ vọng, mảng xây dựng của DPG sẽ ghi nhận nhiều hơn trong nửa còn lại của năm do là mùa vụ cao điểm, cùng với ghi nhận dự án Casamia Balanca.	08/08/2025	45.800	50.500	43.500	10,2%
DCM	Quý 2, doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt tăng 56% và 38% so với cùng kỳ. Mức tăng đến từ cả sản lượng và giá bán Urê tăng 18% và 12% so với cùng kỳ, và doanh thu NPK tăng 52% so với cùng kỳ. Giá bán Urê trong nước tiếp tục tăng trong tháng 7-8 theo giá thế giới, nên giá cao dự kiến kéo đến hết Q3 nhờ nguồn cung hạn chế từ Trung Quốc và nhu cầu Ấn Độ.	08/08/2025	41.500	45.500	39.500	9,6%
HDG	Quý 2, doanh thu và lợi nhuận sau thuế (trừ cổ đông thiểu số) lần lượt tăng 6% và giảm 66% so với cùng kỳ. Mức tăng của doanh thu đến từ mảng năng lượng nhờ thủy văn tốt hơn, trong khi mức giảm của lợi nhuận từ lỗ tỷ giá và trích lập thêm cho dự án Hồng Phong 4. Ban lãnh đạo trì hoãn mở bán dự án Charm Villas trong tháng 7.	08/08/2025	28.000	30.500	26.800	8,9%
NT2	Quý 2, doanh thu giảm 5% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế gấp 2,7 lần quý 2 cùng kỳ. Nhà máy Phú Mỹ 2.2 và 3 hết hạn BOT nhờ vậy nguồn khí cung cấp cho NT2 sẽ được đầy đủ, và giúp phát điện tối ưu hơn, sản lượng tháng 6 và 7 khả quan.	08/08/2025	21.650	23.900	20.800	10,4%

(*) Danh mục tháng 8 so với tháng 7, chúng tôi loại CTG, VPB, GEG, thay vào đó thêm mới NT2, PVD và DCM, giữ lại DPG, DXG, MWG và HDG. Chúng tôi tiếp tục có nhóm cổ phiếu bất động sản và năng lượng trong tháng 8. Chúng tôi loại VPB do giá cổ phiếu đã tăng mạnh và vượt mục tiêu, phản ánh phần nhiều vào tiềm năng tăng trưởng mạnh của VPB. Trong khi, loại GEG do diễn biến giá cổ phiếu đi ngang và cần thêm thời gian, dự án điện gió Tân Thành đã nhận được phê duyệt dự kiến triển khai 2026, trong khi hai dự án khác là Đức Huệ 2 và VPL2 dự kiến triển khai trong Quý 3 và 4. CTG tăng trưởng mạnh trong quý 2 và còn nhiều tiềm năng. Nhìn chung, CTG và GEG đều còn tiềm năng tăng trưởng nhưng do chiến lược của tháng 8 và cần sự cân đối mà chúng tôi loại 2 cổ phiếu này. Thêm mới NT2 khi sản lượng hồi phục mạnh trong nửa sau 2025, PVD với việc tăng công suất khai thác giàn khoan và hưởng lợi nhiều từ các dự án trong nước, chúng tôi không đưa PVS vào danh mục dù cho rằng quý 3 và 4 của PVS sẽ ghi nhận lợi nhuận tăng trưởng mạnh do đã chọn PVD. Thêm mới DCM với việc kết quả kinh doanh tăng trưởng trong Q3 và 4, đóng góp từ giá Urê thế giới tăng, hoạt động xuất khẩu mạnh trong tháng 7, và hưởng lợi từ thuế VAT đối với phân bón. Trong khi đó, giữ lại các cổ phiếu có dự án bất động sản kỳ vọng được ghi nhận như DXG, DPG, và HDG. Ngoài ra, MWG cũng luôn là cổ phiếu ưa thích của chúng tôi trong nửa sau của 2025 nhờ mở rộng thị phần mảng công nghệ, tiết giảm chi phí tối ưu, và mảng Bách Hoá Xanh dự kiến đóng góp lợi nhuận nhiều hơn sau khi đã hoàn tất mở 414 cửa hàng trong nửa đầu năm và đang tiến đến tối ưu chi phí từng cửa hàng. Chúng tôi cũng đang theo dõi với nhóm cổ phiếu xuất khẩu và khu công nghiệp khi tình hình thuế đối ứng đã rõ ràng hơn, tuy nhiên hoạt động xuất khẩu mạnh trong quý 2 có thể dẫn đến chậm lại trong đầu quý 3, cần theo dõi thêm. Vốn FDI vẫn chưa cho thấy giải ngân mạnh trở lại trong tháng 7 và Tổng mức bán lẻ vẫn chỉ ở mức vừa phải, điều này sẽ buộc Nhóm ngành đầu tư công đóng vai trò quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tại thời điểm 08/08, thị trường chứng khoán đã có hơn 1 tháng vừa qua với những tăng trưởng ấn tượng của Vnindex, được đóng góp nhiều bởi nhóm ngân hàng, chứng khoán, các cổ phiếu vốn hoá lớn, chỉ số đã vượt đỉnh lịch sử. Chúng tôi cho rằng, thị trường hiện tại rủi ro biến động nhiều hơn, do đó cần tập trung quản trị rủi ro danh mục, sẵn sàng quyết định dứt khoát khi có tín hiệu giảm mạnh. Chúng tôi cho rằng VNINDEX có thể rung lắc với biên độ lớn trong tháng 8 đến từ nhóm vốn hoá lớn, nhưng dòng tiền sẽ tìm về dần những cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, tiềm năng tăng giá chưa được phản ánh nhiều. Do đó, những rung lắc là thời điểm có thể tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, tuy nhiên trường hợp Vnindex xác nhận đảo chiều có thể sẽ cần sự dứt khoát hơn, để bảo toàn thành quả.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

Vào ngày 20/8/2025, thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Nghị quyết 70 NQ/TW về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Một điểm đáng chú ý là nghị quyết yêu cầu cơ cấu lại ngành điện theo hướng phát triển thị trường điện cạnh tranh, minh bạch và hiệu quả, đồng thời tăng quyền cho người dân trong việc lựa chọn đơn vị cung cấp điện phù hợp với nhu cầu của mình. Nghị quyết chỉ rõ cần triển khai hiệu quả cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA) và hoàn thiện hệ thống giao dịch điện thông qua hợp đồng mua bán điện (PPA) minh bạch, dài hạn và ổn định, nhằm bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho nhà đầu tư. Bên cạnh đó, chính sách khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân trong phát triển hạ tầng năng lượng—như pin tích trữ, kho LNG, kho xăng dầu—đồng thời đổi mới cơ chế giá truyền tải điện để thu hút đầu tư tư nhân. Về mục tiêu cụ thể, Nghị quyết đặt ra rằng đến năm 2030, ngành năng lượng sẽ đạt tổng công suất khoảng 183–236 GW, sản lượng điện 560–624 tỷ kWh, tỷ trọng năng lượng tái tạo chiếm 25–30% trong tổng sơ cấp, và tiêu thụ năng lượng cuối cùng đạt 120–130 triệu tấn dầu quy đổi. Đồng thời, đến năm 2045, mục tiêu là đảm bảo an ninh năng lượng vững chắc, phát triển thị trường năng lượng hiện đại, cạnh tranh lành mạnh và đồng bộ với thể chế thị trường xã hội chủ nghĩa.

Theo Bộ phận Nghiên cứu Đầu tư Toàn cầu (HSBC), thị trường chứng khoán Việt Nam đã có những cải thiện rõ rệt và đang tiến gần tới việc được nâng hạng từ thị trường biên (frontier) lên thị trường mới nổi (emerging market) của FTSE Russell. Cụ thể, Việt Nam đã đáp ứng thành công 7 trong số 9 tiêu chí trong khung “Chất lượng thị trường” do FTSE đặt ra, trong đó các yếu tố định lượng như quy mô vốn hóa, thanh khoản và sự hiện diện của các cổ phiếu lớn đã đạt yêu cầu. Hai tiêu chí còn lại liên quan đến cơ chế thanh toán và chi phí giao dịch từng là điểm hạn chế thì hiện cũng đã có sự tiến triển đáng kể. Theo kế hoạch rà soát tiếp theo vào ngày 7/10, có thể đây sẽ là bước ngoặt trong phân loại thị trường. Tuy nhiên, HSBC lưu ý rằng dù nâng hạng có thể thúc đẩy dòng vốn nước ngoài, tác động dòng tiền vào giai đoạn đầu có thể chỉ ở mức vừa phải, không tạo làn sóng giải ngân mạnh ngay lập tức.

Bộ Tài chính đã rút lại đề xuất đánh thuế 20% trên phần lợi nhuận từ chuyển nhượng chứng khoán trong dự thảo Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi). Thay vào đó, cơ quan này tiếp tục giữ mức thuế suất 0,1% trên giá trị chuyển nhượng mỗi lần giao dịch, giống như quy định hiện hành. Trước đó, đề xuất thuế 20% được đưa ra nhằm phản ánh đúng bản chất của thu nhập, tức đánh thuế trên lãi ròng (giá bán trừ giá mua và chi phí hợp lý), nhưng mức này bị đánh giá là quá cao và chưa phù hợp với điều kiện thị trường chứng khoán Việt Nam, đồng thời gây khó khăn trong xác định chi phí hợp lý. Việc tiếp tục áp dụng thuế suất 0,1% giúp duy trì ổn định chế độ thuế, tránh gây xáo trộn cho nhà đầu tư và thị trường vốn đang phục hồi.

CTCP Tập đoàn Hòa Phát (Hose: HPG). Lò cao số 2 thuộc Dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 đã chính thức cho ra mẻ gang đầu tiên, đánh dấu hoàn thành Phân kỳ 2 của dự án. Đây là lò cao thứ 6 đang vận hành trong khu liên hợp, bao gồm 4 lò ở Dung Quất 1 và 2 lò ở Dung Quất 2, với tổng công suất đạt 12 triệu tấn thép/năm, trong đó có 9 triệu tấn thép cuộn cán nóng (HRC) chất lượng cao. Lò cao này sử dụng công nghệ châu Âu (G7), do Danieli Corus (Hà Lan) thiết kế với thể tích 2.500 m³—gấp đôi lò Dung Quất 1—tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường. Sau khi hoàn tất giai đoạn này, tổng sản lượng thép của Tập đoàn Hòa Phát sẽ tăng lên 16 triệu tấn/năm, đưa doanh nghiệp vào top 30 nhà sản xuất thép toàn cầu. Đáng chú ý, trong tháng 8 vừa qua, HPG đã ghi nhận dự án Dung Quất 2 (giai đoạn 1) vào tài sản cố định, điều này sẽ giúp cho việc ghi nhận lợi nhuận từ dự án này vào quý 3 trở đi. Trong khi dự án Dung Quất 2 (giai đoạn 2) có khả năng sẽ ghi nhận Tài sản cố định vào cuối quý 4, qua đó phản ánh lợi nhuận lên kết quả kinh doanh.

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 1+2+3 (2025)

Danh sách khuyến nghị tháng 1.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời
KDH	13/01/2025	34.450	06/02/2025	34.600	0,44%
HAH	13/01/2025	49.450	06/02/2025	54.100	9,40%
STB	13/01/2025	35.300	06/02/2025	37.350	5,81%
CTG	13/01/2025	37.700	06/02/2025	39.500	4,77%
CTD	13/01/2025	71.200	06/02/2025	81.900	15,03%
VNINDEX	13/01/2025	1235,65	06/02/2025	1271,48	2,90%
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 13/01 - 06/02					7,09%

Danh sách khuyến nghị tháng 2.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời
KDH	07/02/2025	34.550	06/03/2025	33.550	-2,89%
CTG	07/02/2025	40.800	06/03/2025	41.650	2,08%
CTD	07/02/2025	81.900	06/03/2025	96.000	17,22%
HT1	07/02/2025	12.450	06/03/2025	12.550	0,80%
VCG	07/02/2025	20.300	06/03/2025	22.000	8,37%
HHV	07/02/2025	12.550	06/03/2025	12.800	1,99%
VNINDEX					3,37%
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/02 - 06/03					4,60%

Danh sách khuyến nghị tháng 3.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
DXG	07/03/2025	16.350	10/04/2025	13.150	-19,57%	12.300 - 17.200	-3,36%
CTG	07/03/2025	42.400	10/04/2025	36.150	-14,74%	33.800 - 43.300	-2,83%
CTD	07/03/2025	94.000	10/04/2025	68.800	-26,81%	64.300 - 94.000	-5,32%
SSI	07/03/2025	26.900	10/04/2025	22.000	-18,22%	20.600 - 27.450	-3,35%
VCG	07/03/2025	21.600	10/04/2025	19.450	-9,95%	18.050 - 22.600	-4,17%
SIP	07/03/2025	89.600	10/04/2025	69.000	-22,99%	64.500 - 94.800	-3,46%
VNINDEX	07/03/2025	1326,05	10/04/2025	1168,34	-11,89%	1073,61 - 1342,91	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/03 - 10/04					-18,71%		-3,75%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 4+5+6 (2025)

Danh sách khuyến nghị tháng 4.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
VCG	10/04/2025	19.450	07/05/2025	21.600	11,05%	19.700 - 22.800	-5,91%
HVN	10/04/2025	27.600	07/05/2025	34.950	26,63%	27.650 - 35.000	-6,16%
ACV	10/04/2025	96.600	07/05/2025	93.200	-3,52%	85.000 - 100.000	-6,83%
MBB	10/04/2025	22.050	07/05/2025	23.250	5,44%	21.550 - 23.850	-6,58%
STB	10/04/2025	35.400	07/05/2025	38.850	9,75%	35.400 - 41.200	-4,80%
HAH	10/04/2025	48.200	07/05/2025	66.500	37,97%	48.000 - 66.600	-4,56%
VNINDEX	10/04/2025	1.168,34	07/05/2025	1250,37	7,02%	1.073,61 - 1.342,91	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 10/04 - 07/05					14,55%		-5,81%

Danh sách khuyến nghị tháng 5.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
PLC*	07/05/2025	25.320	06/06/2025	26.800	5,72%	24.400 - 28.300	-4,26%
HVN	07/05/2025	34.950	06/06/2025	38.300	9,59%	33.150 - 40.950	-4,15%
CTD	07/05/2025	77.900	06/06/2025	80.300	3,08%	77.900 - 84.400	-3,21%
MBB	07/05/2025	23.250	06/06/2025	24.150	3,87%	23.200 - 25.550	-3,23%
MWG	07/05/2025	60.100	06/06/2025	60.500	0,67%	58.900 - 64.400	-3,99%
HAH	07/05/2025	66.500	06/06/2025	76.000	14,29%	64.600 - 90.000	-4,96%
GVR	07/05/2025	24.850	06/06/2025	28.350	14,08%	25.100 - 30.400	-4,63%
VNINDEX	07/05/2025	1250,37	06/06/2025	1329,89	6,36%	1.250 - 1.342	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/05 - 06/06					7,33%		-4,06%

*PLC chia cổ tức tiền mặt 500đ vào ngày 29/5, các mức giá được điều chỉnh, tỷ suất sinh lời bao gồm cổ tức nhận về sau thuế

Danh sách khuyến nghị tháng 6.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
PLC	06/06/2025	26.800	07/07/2025	25.000	-6,72%	24.400 - 28.300	-4,26%
HVN	06/06/2025	38.300	07/07/2025	38.000	-0,78%	33.150 - 40.950	-4,18%
CTG	06/06/2025	38.200	07/07/2025	44.400	16,23%	37.550 - 44.400	-2,88%
MWG	06/06/2025	60.500	07/07/2025	66.500	9,92%	59.900 - 66.800	-3,47%
DXG	06/06/2025	15.850	07/07/2025	17.250	8,83%	23.750 - 25.900	-4,73%
HDG	06/06/2025	27.000	07/07/2025	25.600	-5,19%	23.750 - 26.850	-4,44%
GEG	06/06/2025	16.550	07/07/2025	16.200	-2,11%	15.200 - 16.800	-4,53%
VNINDEX	06/06/2025	1329,89	07/07/2025	1402,26	5,44%	1.304 - 1.402	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 06/06 - 07/07					2,88%		-4,07%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 7 (2025)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7.2025](#)

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
CTG	07/07/2025	44.400	08/08/2025	47.700	7,43%	43.600 - 48.750	-4,26%
DXG	07/07/2025	17.250	08/08/2025	21.400	24,06%	16.550 - 21.500	-4,35%
MWG*	07/07/2025	66.500	08/08/2025	72.000	9,70%	65.200 - 72.800	-3,61%
DPG	07/07/2025	44.700	08/08/2025	45.800	2,46%	41.850 - 49.800	-4,03%
VPB	07/07/2025	19.300	08/08/2025	29.550	53,11%	19.050 - 29.550	-3,63%
HDG	07/07/2025	25.600	08/08/2025	28.000	9,38%	24.800 - 29.500	-3,91%
GEG	07/07/2025	16.200	08/08/2025	17.000	4,94%	16.150 - 18.450	-4,32%
VNINDEX	07/07/2025	1402,26	08/08/2025	1584,95	13,03%	1.403 - 1.585	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/07 - 08/08					15,87%		-4,01%

*MWG chia cổ tức tiền mặt 1.000đ vào ngày 24/7, tỷ suất sinh lời bao gồm cổ tức nhận về sau thuế

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 – 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 – 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.